TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẨM LỆ** **TP. ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**
Số: **45/**2024/QĐST-HNGĐ	Cẩm Lệ, ngày 11 tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: **429/**2023/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 11 năm 2023 giữa:

-***Nguyên đơn:*** Chị **Lê Đỗ Hoài T**, sinh năm: 1996.
Địa chỉ: Số 09 đường N, Tổ 79, phường H, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng.

-***Bị đơn:*** Anh **Nguyễn Ngọc D,** sinh năm: 1994.
Địa chỉ: 104 đường K, phường H, quận Cẩm Lệ, TP Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
Căn cứ vào Điều 55, 58, 81,82,83,84 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam.
Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 3 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Đỗ Hoài T và anh Nguyễn Ngọc D.

II/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về quan hệ con chung, tài sản chung, nợ chung và án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm cụ thể như sau:

1/ Về quan hệ con chung: Chị Lê Đỗ Hoài T và anh Nguyễn Ngọc D thỏa thuận:

- Giao con chung là Nguyễn Ngọc Kh, sinh ngày 26/10/2021 cho chị Lê Đỗ Hoài T trực tiếp nuôi dưỡng;
- Anh Nguyễn Ngọc D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu Nguyễn Ngọc Kh 3.500.000đ/ tháng cho đến khi cháu Kh đủ 18 tuổi.
- Bên không trực tiếp nuôi con chung được thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

2/Về quan hệ tài sản chung: Chị T và anh D tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3/Về quan hệ nợ chung: Chị T và anh D tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4/Về án phí:

-Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) chị Lê Đỗ Hoài T tự nguyện chịu và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị T đã nộp tại biên lai thu số 0002786 ngày 29/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

-Án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) chị Lê Đỗ Hoài T tự nguyện chịu và được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ chị T đã nộp tại biên lai thu số 0002786 ngày 29/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng .

III/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Các đương sự;
- UBND phường T, quận Thanh Khê;
- Lưu hồ sơ.

(Giấy CNKH số: 35/2021 đăng ký ngày 06/5/2021)

THẨM PHÁN

NGUYỄN THỊ THANH NGA